

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 460/TTr-SXD ngày 08/3/2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2022 và thay thế Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT(Khuông).

96

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng



## QUY ĐỊNH

### **Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND*

*Ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm quản lý, phân cấp thẩm quyền và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng; cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham gia phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng; tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

### **Điều 3. Nguyên tắc chung trong quản lý trật tự xây dựng**

1. Công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh phải được thường xuyên kiểm tra, giám sát từ khi khởi công đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng. Vi phạm về trật tự xây dựng phải được phát hiện kịp thời, ngăn chặn và xử lý dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch. Mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục triệt để theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho các vi phạm trật tự xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm sẽ bị xử lý hành chính, bị xử lý kỷ luật theo quy định hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan khi tham gia phối hợp phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo không chồng chéo, đúng thẩm quyền, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, buông lỏng quản lý trật tự xây dựng. Xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp theo nguyên tắc cơ quan cấp phép chịu trách nhiệm chủ trì trong hoạt động phối hợp, kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng.

4. Đảm bảo sự thống nhất giữa Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết trên cơ sở thẩm quyền của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG**

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn xử lý vi phạm trật tự xây dựng đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc cấp giấy phép xây dựng và xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng về tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt, việc khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính về trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý đối với các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng vượt thẩm quyền của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

6. Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm đối với lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân công phụ trách quản lý trật tự xây dựng nhưng buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn huyện.

7. Tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng của chủ đầu tư đối với các công trình thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định, cụ thể như sau:

a) Công trình thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ, người đứng đầu cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của tổ chức chính trị - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư xây dựng;

b) Công trình xây dựng nằm trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, công trình xây dựng theo tuyến ngoài đô thị phù hợp với quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Công trình xây dựng đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đủ điều kiện phê duyệt thiết kế xây dựng và đáp ứng các điều kiện về cấp giấy phép xây dựng theo quy định;

d) Nhà ở riêng lẻ có quy mô dưới 07 tầng thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, dự án đầu tư xây dựng nhà ở có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm theo quy định đối với các công trình sau:

a) Công trình, dự án do các cơ quan Trung ương cấp phép hoặc thẩm định, phê duyệt;

b) Công trình, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng cấp phép hoặc thẩm định, phê duyệt;

c) Công trình, dự án được miễn giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương và cấp tỉnh quản lý.

### **Điều 5. Trách nhiệm Thanh tra Sở Xây dựng**

1. Giúp Giám đốc Sở trong việc kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Chủ trì kiểm tra, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý đối với các công trình xây dựng vi phạm được quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 4 của Quy định này.

3. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khi cần thiết, để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế thiếu sót trong quá trình kiểm tra, lập hồ sơ xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

4. Kiểm tra đột xuất các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh khi Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chưa thực hiện kiểm tra hoặc buông lỏng quản lý và ban hành quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

5. Giúp Giám đốc Sở tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

7. Hoàn thiện hồ sơ tham mưu Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng khi vượt thẩm quyền của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

8. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân được giao quản lý trật tự xây dựng nhưng buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn.

### **Điều 6. Nhiệm vụ, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng; cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quy hoạch, giấy phép xây dựng và các thông tin liên quan phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, lập hồ sơ xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý;

c) Tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng do mình ban hành; phối hợp thực hiện các quyết định cưỡng chế xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng do Chánh Thanh tra Sở Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

d) Tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trên địa bàn huyện khi có yêu cầu của các cơ quan có liên quan;

đ) Tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng của chủ đầu tư đối với các công trình thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định, cụ thể như sau:

- Công trình thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư xây dựng;

- Công trình xây dựng tạm theo quy định;

- Công trình sửa chữa, cải tạo bên trong công trình hoặc công trình sửa chữa, cải tạo mặt ngoài không tiếp giáp với đường trong đô thị có yêu cầu về quản lý kiến trúc theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; nội dung sửa chữa cải tạo không làm thay đổi công năng sử dụng, không làm ảnh hưởng đến an toàn kết cấu chịu lực của công trình, phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu về an toàn phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường;

- Công trình quảng cáo không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quảng cáo; công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo quy định của Chính phủ;

- Công trình xây dựng đã được Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đủ điều kiện phê duyệt thiết kế xây dựng và đáp ứng các điều kiện về cấp giấy phép xây dựng theo quy định;

- Công trình xây dựng cấp IV, nhà ở riêng lẻ ở nông thôn có quy mô dưới 07 tầng và thuộc khu vực không có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

e) Chủ trì xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm về trật tự xây dựng đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các công trình tại điểm đ khoản này.

## 2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng (không phân biệt nguồn vốn, cấp quyết định đầu tư) trên địa bàn thuộc quyền quản lý (bao gồm cả các công trình do Sở Xây dựng cấp phép, thẩm định, thuộc diện miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật);

c) Chỉ đạo cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

d) Kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quản lý trật tự xây dựng theo Điều 8 của Quy định này; thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

đ) Xử lý theo quy định đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cá nhân thuộc quyền quản lý để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời hoặc bao che cho hành vi vi phạm;

e) Lập hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng khi vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

g) Đề nghị Sở Xây dựng đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở về tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt, việc khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính về trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội.

## **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

2. Chủ trì kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm theo quy định đối với các công trình tại điểm e khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

3. Kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của Đội trật tự đô thị (nếu có) và chịu trách nhiệm đối với công tác kiểm tra trật tự xây dựng do Đội trật tự đô thị tham mưu, xử lý.

### **Điều 8. Nhiệm vụ, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của cấp huyện và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến, vận động và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng;

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng trên địa bàn, kịp thời phát hiện công trình xây dựng vi phạm, lập hồ sơ xử lý theo thẩm quyền;

c) Phối hợp tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế xử phạt vi phạm hành chính do cấp có thẩm quyền ban hành trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến công trình vi phạm theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và cử công chức tham gia phối hợp khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Chỉ đạo các công chức thuộc quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn (bao gồm tất cả các công trình do Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép; các công trình do Sở Xây dựng thẩm định được miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật); kịp thời báo cáo, phối hợp cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý vi phạm;

c) Phối hợp với các cơ quan chủ trì kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn;

d) Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

đ) Lập hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng khi vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

e) Xử lý những cá nhân thuộc quyền quản lý không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo quy định;

g) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đề nghị Sở Xây dựng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở về tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt, việc khắc

phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính về trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình trật tự xây dựng trong phạm vi được giao quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các doanh nghiệp chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

3. Lập, phê duyệt kế hoạch kiểm tra tình hình trật tự xây dựng định kỳ hàng quý, hàng năm trong các Khu công nghiệp do mình quản lý. Việc kiểm tra công trình xây dựng phải được lập biên bản thể hiện rõ các thông tin về công trình (loại, vị trí, hiện trạng công trình), chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan kèm theo các hồ sơ pháp lý liên quan đến việc đầu tư xây dựng (nếu có).

4. Chỉ đạo việc kiểm tra, phát hiện kịp thời các công trình xây dựng trong khu công nghiệp do mình quản lý. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi kiểm tra, nếu phát hiện công trình vi phạm trật tự xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp phải chuyển hồ sơ và đề xuất xử lý vi phạm về trật tự xây dựng đến Thanh tra Sở Xây dựng; đồng thời, cử công chức phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

5. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành khi có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền; Cử người tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu của các cơ quan có liên quan.

6. Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp có thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý.

7. Xem xét, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý đã buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn.

## **Chương III**

### **NỘI DUNG PHỐI HỢP VỀ QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG**

#### **Điều 10. Cơ quan chủ trì, phối hợp quản lý trật tự xây dựng**

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, các cơ quan chủ trì theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Quy định này có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng đối với các tổ chức, cá nhân đang tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Thủ trưởng cơ quan chủ trì có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phương án và các biện pháp khác nhằm đảm bảo hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng và gửi cho cơ quan phối hợp để biết thực hiện. Trường hợp kiểm tra đột xuất, cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản hoặc phương tiện thông tin liên lạc cần thiết đến cơ quan phối hợp để thống nhất việc kiểm tra.

3. Các cơ quan, đơn vị chủ trì khi tiến hành kiểm tra có trách nhiệm lập biên bản ghi nhận đầy đủ thông tin có liên quan về công trình xây dựng vi phạm và thu thập hồ sơ pháp lý có liên quan đến công trình tại thời điểm kiểm tra.

4. Đối với công trình xây dựng thuộc thẩm quyền kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của cơ quan khác thì cơ quan phát hiện phải kịp thời thông tin cho cơ quan có thẩm quyền để tiến hành kiểm tra, xử lý theo quy định. Thông tin cung cấp thể hiện rõ các thông tin về công trình (loại, vị trí, hiện trạng công trình,...), chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan kèm theo các hồ sơ pháp lý liên quan đến việc đầu tư xây dựng (nếu có).

Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý có trách nhiệm thông tin kết quả kiểm tra, xử lý cho cơ quan phát hiện được biết.

### **Điều 11. Phối hợp thực hiện các Quyết định xử lý vi phạm hành chính**

1. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì cơ quan tổ chức thực hiện quyết định và cơ quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quyết định do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

2. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do mình ban hành và các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng tổ chức thực hiện.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do mình ban hành và các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giao tổ chức thực hiện.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do mình ban hành và các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành giao tổ chức thực hiện.

5. Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành trên địa bàn do mình quản lý.

**Điều 12. Trách nhiệm phối hợp thực hiện quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng, bộ phận công trình xây dựng vi phạm khi đối tượng vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

Tổ chức thực hiện cưỡng chế tất cả các công trình xây dựng vi phạm theo quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế đối với công trình vi phạm theo thẩm quyền; chủ trì tổ chức thực hiện cưỡng chế những công trình xây dựng vi phạm theo quyết định cưỡng chế do mình ban hành và các quyết định cưỡng chế của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành; hỗ trợ cấp xã thực hiện quyết định cưỡng chế khi có yêu cầu.

3. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành quyết định cưỡng chế đối với công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

4. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế thì cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

5. Các tổ chức, cá nhân liên quan có nghĩa vụ phối hợp với người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế hoặc cơ quan được giao chủ trì tổ chức cưỡng chế triển khai các biện pháp nhằm thực hiện quyết định cưỡng chế.

6. Gửi quyết định cưỡng chế đến cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế, tổ chức, cá nhân có liên quan và thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế thực hiện theo quy định.

#### **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

#### **Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan công an**

1. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh, Công an huyện, thành phố, thị xã và Công an cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trong quá trình xử lý vi phạm trật tự xây dựng; đồng thời tạm dừng việc cấp chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Sở Xây dựng đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

2. Tạm dừng việc đồng ý cho phép nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Sở Xây dựng đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt các hành vi vi phạm, chưa chấp hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

3. Tổ chức xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn quản lý (nếu có).

#### **Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Xem xét tạm dừng việc đăng ký tài sản gắn liền với đất theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chỉ đạo Thanh tra Sở và các đơn vị trực thuộc Sở có liên quan phối hợp các cơ quan có liên quan kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời và kiên quyết tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép, không đúng mục đích trên đất nông nghiệp, lâm ngư nghiệp, trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi, đê điều.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp các cơ quan có liên quan kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời và kiên quyết tháo dỡ các công trình xây dựng vi phạm hành lang an toàn giao thông theo quy định.

#### **Điều 17. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp các cơ quan có liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời và kiên quyết tháo dỡ các công trình lắp đặt biển quảng cáo không đúng quy định trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp và tăng cường công tác tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc thực hiện pháp luật về trật tự xây dựng; phối hợp giám sát, phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan**

Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung có liên quan được giao quản lý.

#### **Điều 19. Trách nhiệm của Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.**

1. Thông báo ngày khởi công xây dựng đến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương theo quy định.

2. Thực hiện đúng nội dung của giấy phép xây dựng được cấp.

3. Chủ đầu tư có trách nhiệm công khai nội dung giấy phép xây dựng đã được cấp tại địa điểm thi công xây dựng trong suốt quá trình thi công xây dựng để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát theo quy định của pháp luật.

4. Lựa chọn tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện năng lực tham gia hoạt động xây dựng hoặc tự thực hiện nếu đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định.

5. Chịu trách nhiệm về chất lượng công trình xây dựng và công trình lân cận trong quá trình thi công xây dựng.

6. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra, kiểm tra về nội dung liên quan đến trật tự xây dựng; chấp hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cơ quan có thẩm quyền.

7. Chủ đầu tư xây dựng các dự án nhà ở thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

**Điều 20. Trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đối với công tác xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng**

Thực hiện theo quy định tại Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản có liên quan.

**Điều 21. Trách nhiệm của các cơ quan cung cấp dịch vụ có liên quan đến công trình vi phạm trật tự xây dựng**

Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ (cung cấp điện, nước và các dịch vụ khác) liên quan đến công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng trong quá trình tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm khi có đề nghị.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 22. Chế độ thông tin, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, tài liệu**

1. Tất cả các công trình xây dựng được kiểm tra nếu có vi phạm đều phải lập hồ sơ quản lý đầy đủ, chính xác và lưu trữ theo quy định.

2. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo Thanh tra Sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, đồng thời gửi Sở Xây dựng để theo dõi.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng tháng cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn do mình quản lý.

5. Định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất, Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 23. Khen thưởng**

Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh sẽ được xem xét khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

### **Điều 24. Kỷ luật**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

2. Cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 25. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này;

b) Tổng hợp các ý kiến phản ánh của các cơ quan, đơn vị có liên quan về những vấn đề vướng mắc phát sinh và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp;

c) Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện nội dung Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phổ biến và tổ chức triển khai nội dung Quy định này đến các công chức, viên chức, nhân viên thuộc cấp mình quản lý, cán bộ lãnh đạo và người được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng cấp xã; Công an các xã, phường, thị trấn; các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đóng trên địa bàn biết để thực hiện.

3. Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng nội dung Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần được hướng dẫn hoặc bổ sung, điều chỉnh Quy định, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có báo cáo, đề xuất gửi Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.